

**BỘ KHOA HỌC VÀ  
CÔNG NGHỆ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 22/2005/QĐ-BKHHCN

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2005

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành “Quy chế xét tặng Cờ thi đua  
của Bộ Khoa học và Công nghệ”**

**BỘ TRƯỞNG  
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 54/2003/NĐ-CP ngày 19/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ; Nghị định 28/2004/NĐ-CP ngày 16/01/2004 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 54/2003/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 17/2004/TT-BKHHCN ngày 13 tháng 7 năm 2004 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong lĩnh vực khoa học và công nghệ;

Theo đề nghị của Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Khoa học và Công nghệ,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế xét tặng Cờ thi đua của Bộ Khoa học và Công nghệ”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 3.** Ông Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Chánh Văn phòng, các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Bùi Mạnh Hải**

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**CÔNG NGHỆ**      **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY CHẾ**

### **XÉT TẶNG CỜ THI ĐUA CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 22/2005/QĐ-BKHCN ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

#### **Chương I**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, thủ tục, hồ sơ và trình tự xét tặng Cờ thi đua của Bộ Khoa học và Công nghệ.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này quy định việc xét tặng Cờ thi đua của Bộ Khoa học và Công nghệ cho tập thể Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương có tiêu biểu xuất sắc nhất trong từng khu vực.

#### **Điều 3. Nguyên tắc xét tặng**

Việc xét tặng Cờ thi đua của Bộ Khoa học và Công nghệ được thực hiện đảm bảo tính chính xác, công khai, công bằng và kịp thời trên cơ sở đánh giá đúng hiệu quả công tác của các Sở Khoa học và Công nghệ.

#### **Điều 4. Thời gian xét tặng**

Cờ thi đua của Bộ Khoa học và Công nghệ hai năm xét tặng một lần cho từng khu vực và trao tặng vào dịp hội nghị giao ban khu vực.

#### **Chương II**

### **TIÊU CHUẨN XÉT KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 5. Những tiêu chuẩn chung**

Cờ thi đua của Bộ Khoa học và Công nghệ được xét tặng cho các Sở Khoa học và Công nghệ đạt các tiêu chuẩn sau đây:



1. Hoàn thành xuất sắc, toàn diện các nhiệm vụ được giao trong 2 năm với chất lượng, hiệu suất công tác cao; có phong trào thi đua nề nếp, thiết thực và hiệu quả;

2. Thực hiện tốt các mặt công tác quản lý các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, sở hữu trí tuệ, thanh tra... ở địa phương;

3. Tổ chức triển khai có hiệu quả nhiều đề tài, dự án vào sản xuất và đời sống;

4. Tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách phát triển khoa học và công nghệ của Nhà nước, các chế độ quản lý khoa học và công nghệ của Bộ Khoa học và Công nghệ đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

5. Có nhân tố mới, mô hình mới để các đơn vị khác trong khu vực học tập; nội bộ đoàn kết, thực hành tiết kiệm tốt, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội có hiệu quả; không có cá nhân hay tập thể vi phạm pháp luật;

6. Được các Sở Khoa học và Công nghệ trong khu vực bình chọn là đơn vị có thành tích thi đua dẫn đầu khu vực.

#### **Điều 6. Các tiêu chuẩn cụ thể và thang điểm**

<b>Số thứ tự</b>	<b>Tiêu chuẩn</b>	<b>Thang điểm tối đa</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Hoàn thành xuất sắc, toàn diện các nhiệm vụ được giao trong 2 năm với chất lượng, hiệu suất công tác cao.	<b>60</b>	
1.1	Thực hiện tốt các mặt công tác quản lý: hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ, thanh tra... ở địa phương, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, củng cố an ninh quốc phòng của địa phương.	<b>20</b>	
1.2	Thực hiện xuất sắc vai trò tham mưu, tư vấn cho Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố về hoạt động khoa học và công nghệ.	<b>10</b>	

Số thứ tự	Tiêu chuẩn	Thang điểm tối đa	Ghi chú
1.3	<p>Tổ chức triển khai ứng dụng có hiệu quả nhiều đề tài, dự án vào sản xuất và đời sống ở địa phương.</p>	<b>15</b>	<p>- Ứng dụng có hiệu quả trên 50% số đề tài, dự án vào sản xuất và đời sống (<b>15 điểm</b>)</p> <p>- Ứng dụng có hiệu quả từ 40 - 50% số đề tài, dự án (<b>10 điểm</b>)</p> <p>- Ứng dụng có hiệu quả dưới 40% số đề tài, dự án (<b>5 điểm</b>)</p>
1.4	<p>Tổ chức thực hiện có hiệu quả cơ chế chính sách phát triển khoa học và công nghệ của Nhà nước.</p> <p><i>Mức điểm chi tiết như sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư vào khoa học và công nghệ. 3</li> <li>- Chính sách khuyến khích ứng dụng các kỹ thuật tiến bộ. 4</li> <li>- Chính sách khuyến khích thu hút các nguồn lực khoa học và công nghệ. 3</li> <li>- Xây dựng các văn bản cơ chế chính sách đáp ứng được công tác quản lý khoa học và công nghệ ở địa phương. 5</li> </ul>	<b>15</b>	
2	<p>Có nhân tố mới, mô hình mới để các đơn vị khác trong khu vực học tập; quan tâm phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ.</p> <p><i>Mức điểm chi tiết như sau:</i></p>	<b>15</b>	



Số thứ tự	Tiêu chuẩn	Thang điểm tối đa	Ghi chú
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có cải tiến, sáng tạo, đổi mới trong công tác quản lý khoa học và công nghệ đem lại hiệu quả rõ rệt.</li> <li>- Xây dựng được các mô hình tiên tiến trong công tác quản lý (<i>ví dụ áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiến tiến; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý Nhà nước...</i>)</li> <li>- Quan tâm phát triển đội ngũ cán bộ của đơn vị đáp ứng yêu cầu quản lý (<i>đặc biệt là đào tạo sau đại học...</i>)</li> </ul>	<p>7</p> <p>5</p> <p>3</p>	
<b>3</b>	<p>Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hành tiết kiệm tốt, chống tham nhũng, lãng phí và các tệ nạn xã hội có hiệu quả; không có cá nhân hay tập thể vi phạm pháp luật.</p> <p><i>Mức điểm chi tiết như sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.</li> <li>- Thực hành tiết kiệm tốt, chống tham nhũng, lãng phí và các tệ nạn xã hội có hiệu quả.</li> <li>- Không có cá nhân hay tập thể vi phạm pháp luật.</li> </ul>	<p><b><u>10</u></b></p> <p>4</p> <p>3</p> <p>3</p>	
<b>4</b>	<p>Công tác thi đua - khen thưởng</p>	<b><u>15</u></b>	
<b>4.1</b>	<p>Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực và hiệu quả; thực hiện tốt các hoạt động xã hội.</p> <p><i>Mức điểm chi tiết như sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức phát động và tổng kết các phong trào thi đua.</li> <li>- Thực hiện tốt các hoạt động từ thiện, xã hội.</li> </ul>	<p>5</p> <p>3</p> <p>2</p>	<p>Phát động các phong trào thi đua mà không tổng kết phong trào thì không được tính điểm.</p>

Số thứ tự	Tiêu chuẩn	Thang điểm tối đa	Ghi chú
4.2	Thành tích thi đua. <i>Mức điểm chi tiết như sau:</i> - Tập thể có 100% cá nhân hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có 70% cá nhân đạt lao động tiên tiến, có 1 đến 2 cá nhân đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh/thành phố hoặc được tặng Bằng khen của Bộ, tỉnh/thành phố. - Tập thể Sở được tặng Bằng khen của Bộ, UBND tỉnh/thành phố. - Tổ chức đảng và các đoàn thể đạt trong sạch, vững mạnh.	10  4  4  2	- Thành tích thi đua này chỉ cần tính số liệu năm đầu và năm sau đến thời điểm xét tặng cờ. - Tập thể Sở được tặng 1 Bằng khen được tính 2 điểm ( <i>chỉ tính số bằng khen trong 2 năm xét</i> ).
	<b>Tổng cộng</b>	<b>100</b>	

### Chương III

## THỦ TỤC, HỒ SƠ VÀ TRÌNH TỰ XÉT TẶNG CỜ THI ĐUA

### Điều 7. Thủ tục xét tặng

Theo đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ trưởng quyết định tặng Cờ thi đua cho một tập thể Sở Khoa học và Công nghệ có thành tích xuất sắc nhất trong khu vực.

### **Điều 8. Hồ sơ xét tặng gồm có:**

- Công văn đề nghị xét tặng Cờ thi đua của Cụm trưởng khu vực.
- Bản báo cáo thành tích công tác của tập thể Sở Khoa học và Công nghệ trong 2 năm đề nghị xét tặng Cờ thi đua (*lưu ý: Bản thành tích cần nêu rõ các nội dung đánh giá dựa theo các tiêu chuẩn chấm điểm*).



- Văn bản hiệp y đề nghị khen thưởng của UBND tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương cho tập thể Sở Khoa học và Công nghệ.

- Bảng tổng hợp tính điểm trung bình của từng Sở Khoa học và Công nghệ (*Theo mẫu Phụ lục 3*).

### **Điều 9. Trình tự xét tặng**

1. Các Sở Khoa học và Công nghệ gửi bản báo cáo thành tích cho các Sở Khoa học và Công nghệ trong khu vực trước hội nghị giao ban khu vực **3 tháng** để các Sở chấm chéo nhau.

2. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của các Sở Khoa học và Công nghệ căn cứ vào bản báo cáo thành tích của tập thể các Sở Khoa học và Công nghệ và các tiêu chuẩn, thang điểm trên để tự chấm điểm cho đơn vị mình và tất cả các Sở trong khu vực (*theo mẫu Phụ lục 1*); kết quả được tổng hợp vào biểu (*theo mẫu Phụ lục 2*) và gửi kết quả chấm điểm (*Phụ lục 1, 2*) về Cục trưởng khu vực, kết quả chấm điểm của các Sở Khoa học và Công nghệ sẽ được tổng hợp tính điểm trung bình của từng Sở (*theo mẫu Phụ lục 3*). Đối với những Sở Khoa học và Công nghệ đạt điểm trung bình từ 80 điểm trở lên, Cục trưởng có trách nhiệm thông báo cho các Sở này để lấy ý kiến hiệp y của UBND tỉnh/thành phố nhất trí đề nghị tặng cờ thi đua cho đơn vị.

3. Cục trưởng khu vực tổ chức tổng kết công tác thi đua, lập danh sách những Sở Khoa học và Công nghệ có **điểm trung bình từ 80 điểm trở lên** đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ xem xét, lựa chọn **một** Sở Khoa học và Công nghệ có thành tích xuất sắc nhất trong khu vực để tặng Cờ thi đua.

4. Cục trưởng khu vực gửi hồ sơ đề nghị xét tặng Cờ thi đua về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ trước Hội nghị giao ban khu vực **1,5 tháng**.

5. Sau khi nhận được đủ hồ sơ đề nghị của Cục trưởng khu vực, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ tổ chức họp xét tặng Cờ thi đua, căn cứ vào:

+ Công văn đề nghị xét tặng Cờ thi đua của Cục trưởng khu vực.

+ Báo cáo thành tích của các Sở Khoa học và Công nghệ.

+ Ý kiến nhận xét của Vụ Kế hoạch - Tài chính và các Vụ chức năng trong Bộ về kết quả thực hiện kế hoạch khoa học và công nghệ và các nhiệm vụ khác của các Sở Khoa học và Công nghệ.

+ Ý kiến hiệp y của UBND tỉnh/thành phố.

6. Hội đồng tổ chức xét chọn một Sở Khoa học và Công nghệ trong khu vực đề nghị Bộ trưởng tặng Cờ thi đua. Kết quả xét khen thưởng sẽ được thông báo cho các Sở Khoa học và Công nghệ sau khi được Bộ trưởng quyết định.



## Chương IV

### TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 10.** Các khu vực bầu ra Cụm trưởng khu vực luân phiên và thông báo cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ biết (2 năm một nhiệm kỳ, nên địa phương nào đăng cai Hội nghị thì Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ địa phương đó đảm nhận trách nhiệm Cụm trưởng của nhiệm kỳ mới).

**Điều 11.** Cụm trưởng khu vực có nhiệm vụ: tổ chức ký kết giao ước thi đua giữa các Sở KH&CN; tổ chức sơ kết (1 năm), tổ chức tổng kết công tác thi đua (2 năm).

**Điều 12.** Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm xem xét, lựa chọn một Sở Khoa học và Công nghệ tiêu biểu xuất sắc nhất trong khu vực đề nghị Bộ trưởng tặng Cờ thi đua và trao tặng vào dịp giao ban khu vực.

## Chương V

### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 13.** Trong quá trình thực hiện quy chế, nếu có gì vướng mắc, đề nghị phản ánh về thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Khoa học và Công nghệ để xem xét điều chỉnh cho phù hợp./.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**

**Bùi Mạnh Hải**



**Phụ lục 1**

**SỞ KHOA HỌC VÀ  
CÔNG NGHỆ**  
Tỉnh/thành phố

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., Ngày.... tháng..... năm.....

**BẢNG CHẤM ĐIỂM ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG CỜ THI ĐUA  
KHU VỰC..... (NĂM 200... - 200...)**

**Tên Sở KH&CN được chấm điểm:.....**

<b>Số thứ tự</b>	<b>Tiêu chuẩn</b>	<b>Thang điểm tối đa</b>	<b>Kết quả chấm điểm</b>
1	Hoàn thành xuất sắc, toàn diện các nhiệm vụ được giao trong 2 năm với chất lượng, hiệu suất công tác cao.	<b>60</b>	
1.1	Thực hiện tốt các mặt công tác quản lý: hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng, sở hữu trí tuệ, thanh tra... ở địa phương, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, củng cố an ninh quốc phòng của địa phương.	<b>20</b>	
1.2	Thực hiện xuất sắc vai trò tham mưu, tư vấn cho UBND tỉnh/thành phố	<b>10</b>	
1.3	Tổ chức ứng dụng có hiệu quả nhiều đề tài, dự án vào sản xuất và đời sống.	<b>15</b>	
1.4	Tổ chức thực hiện có hiệu quả cơ chế chính sách phát triển khoa học và công nghệ của Nhà nước. <i>Mức điểm chi tiết như sau:</i> - Chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư vào khoa học và công nghệ. - Chính sách khuyến khích ứng dụng các kỹ thuật tiến bộ.	<b>15</b>  3 4	

Số thứ tự	Tiêu chuẩn	Thang điểm tối đa	Kết quả chấm điểm
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chính sách khuyến khích thu hút các nguồn lực KH&amp;CN.</li> <li>- Xây dựng các văn bản cơ chế chính sách KH&amp;CN đáp ứng được công tác quản lý KH&amp;CN ở địa phương.</li> </ul>	<p style="text-align: center;">3</p> <p style="text-align: center;">5</p>	
2	<p>Có nhân tố mới, mô hình mới để các đơn vị khác trong khu vực học tập; quan tâm phát triển nguồn nhân lực KH&amp;CN.</p> <p><i>Mức điểm chi tiết như sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có cải tiến, sáng tạo, đổi mới trong công tác quản lý KH&amp;CN đem lại hiệu quả rõ rệt.</li> <li>- Xây dựng được các mô hình tiên tiến trong công tác quản lý (ví dụ áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiến tiến; ứng dụng CNTT trong quản lý Nhà nước...)</li> <li>- Quan tâm phát triển đội ngũ cán bộ của đơn vị đáp ứng yêu cầu quản lý (đặc biệt là đào tạo sau đại học...)</li> </ul>	<p style="text-align: center;"><b><u>15</u></b></p> <p style="text-align: center;">7</p> <p style="text-align: center;">5</p> <p style="text-align: center;">3</p>	
3	<p>Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hành tiết kiệm tốt, chống tham nhũng, lãng phí và các tệ nạn xã hội có hiệu quả; không có cá nhân hay tập thể vi phạm pháp luật.</p> <p><i>Mức điểm chi tiết như sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.</li> <li>- Thực hành tiết kiệm tốt, chống tham nhũng, lãng phí và các tệ nạn xã hội có hiệu quả</li> <li>- Không có cá nhân hay tập thể vi phạm pháp luật.</li> </ul>	<p style="text-align: center;"><b><u>10</u></b></p> <p style="text-align: center;">4</p> <p style="text-align: center;">3</p> <p style="text-align: center;">3</p>	



Số thứ tự	Tiêu chuẩn	Thang điểm tối đa	Kết quả chấm điểm
4	Công tác thi đua - khen thưởng	<u>15</u>	
4.1	<p>Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực và hiệu quả; thực hiện tốt các hoạt động xã hội.</p> <p><i>Mức điểm chi tiết như sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức phát động và tổng kết các phong trào thi đua. 3</li> <li>- Thực hiện tốt các hoạt động từ thiện, xã hội. 2</li> </ul>	5	
4.2	<p>Thành tích thi đua</p> <p><i>Mức điểm chi tiết như sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập thể có 100% cá nhân hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có 70% cá nhân đạt lao động tiên tiến, có 1 đến 2 cá nhân đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh/thành phố hoặc được tặng Bằng khen của Bộ, tỉnh/thành phố. 4</li> <li>- Tập thể Sở được tặng Bằng khen của Bộ, UBND tỉnh/thành phố 4</li> <li>- Tổ chức đảng và các đoàn thể đạt trong sạch, vững mạnh 2</li> </ul>	10	
	<b>Tổng cộng</b>		

**GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ tỉnh/thành phố**  
(Ký tên, đóng dấu)

## Phụ lục 2

**SỞ KHOA HỌC VÀ  
CÔNG NGHỆ**

Tỉnh/thành phố

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., Ngày.... tháng..... năm.....

**BẢNG TỔNG HỢP CHẤM ĐIỂM ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG CỜ THI ĐUA  
KHU VỰC..... (NĂM 200... - 200...)**

Số thứ tự	Tên Sở KH&CN	Kết quả chấm điểm	Ghi chú
1			
2			
....			

**GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ tỉnh/thành phố**

(Ký tên, đóng dấu)

09699241



**Phụ lục 3**

**CỤM KHU VỰC.....**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm.....

**BẢNG TỔNG HỢP TÍNH ĐIỂM TRUNG BÌNH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG CỜ THI ĐUA  
KHU VỰC..... (NĂM 200..... - 200.....)**

Số thứ tự	Tên Sở KH&CN được chấm	Kết quả chấm điểm của các Sở KH&CN <i>(Phần này ghi kết quả chấm điểm của từng Sở tự chấm cho mình và chấm cho các Sở khác trong khu vực)</i>						Điểm trung bình
		Sở A	Sở B	Sở C	.....	.....	.....	
1	Sở A							
2	Sở B							
3	Sở C							
....								

**T/M CỤM TRƯỞNG KHU VỰC**

**GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ tỉnh/thành phố**

*(Ký tên, đóng dấu)*

09699241